

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 109 /BV-TCCB

V/v thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp y tế năm 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 20 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Các khoa, phòng trong Bệnh viện.

Căn cứ Kế hoạch số 01/KH-HĐT và Thông báo số 02/TB-HĐT, ngày 28/9/2016 của Hội đồng thi thăng hạng - Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp Y tế tỉnh Hà Giang năm 2016;

Thực hiện Công văn số 1128/SYT-VP, ngày 29/9/2016 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về việc lập danh sách, nộp hồ sơ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

Căn cứ vào vị trí việc làm, các điều kiện và tiêu chuẩn được hướng dẫn cụ thể tại Kế hoạch số 01/KH-HĐT, ngày 28/9/2016 của Hội đồng thi thăng hạng - Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (*gửi kèm*). Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang đề nghị các khoa, phòng triển khai văn bản tới viên chức và gửi biên bản họp xét, danh sách, hồ sơ viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng các chức danh nghề nghiệp về phòng Tổ chức cán bộ trước ngày 05/10/2016 để tổng hợp, tổ chức họp xét tại đơn vị và trình đơn vị cấp trên. Cụ thể:

- Chức danh Điều dưỡng trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng (hạng III);
- Chức danh Hộ sinh trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh nghề nghiệp Hộ sinh (hạng III);
- Chức danh Kỹ thuật Y trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y (hạng III);
- Chức danh Y sỹ (hạng IV) dự thi lên chức danh nghề nghiệp Bác sỹ (hạng III);

- Chức danh Dược sỹ trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh nghề nghiệp Dược sỹ (hạng III);

Trong quá trình triển khai có vấn đề gì chưa rõ liên hệ với phòng Tổ chức cán bộ để kịp thời hướng dẫn (Đ.c Lan – Điện thoại 0912772918; Đ.c Ngọc - Điện thoại: 0949210188).

Lưu ý: Vì thời gian có hạn nên đề nghị nộp hồ sơ đúng thời gian quy định trên. Quá thời hạn phòng Tổ chức cán bộ không nhận hồ sơ đăng ký.

Nơi nhận:

- Các khoa, phòng;
- Website bvdkhagiang.org.vn;
- Lưu VT, TCCB.



THÀNH PHẦN HỒ SƠ

* **Hồ sơ cá nhân 01 bộ** được bỏ vào phong bì riêng có kích thước 250x340x5mm (theo quy định tại Quyết định 06/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ về Hồ sơ cán bộ, công chức). Thành phần hồ sơ gồm có:

- Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch viên chức (theo mẫu)
- Bản tự đánh giá, phân loại viên chức trong thời gian 03 năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ.
- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi:
 - + Văn bằng theo yêu cầu trình độ của hạng mới.
 - + Quyết định nâng bậc lương hiện hưởng.
 - + Chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.
 - + Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.
 - + Các văn bằng liên quan đến điều kiện miễn thi môn tin học, ngoại ngữ (nếu có).
 - + Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp mà viên chức dự thi thăng hạng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG IV LÊN
HẠNG III ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC Y TẾ

Kính gửi: Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức sự nghiệp y tế tỉnh Hà Giang năm 2016

Tên tôi là (chữ in hoa):

Nam(nữ): Nam

Ngày tháng năm sinh:

Nơi ở hiện nay:

Đơn vị công tác (khoa, phòng):

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn cao nhất:

Năm tốt nghiệp:

Ngày tháng năm được tuyển dụng vào biên chế:

Chức danh nghề nghiệp hiện nay: Mã số:

Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp công chức hiện nay:

Hệ số lương hiện hưởng: 2,66 ngày tháng năm xếp:

Trong nhiều năm công tác tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, hiện tôi đang đảm nhận..... Tôi làm đơn này kính đề nghịxem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng

Năm 2013: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Năm 2014:

Năm 2015:

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Giang, ngày tháng 9 năm 2016

Người làm đơn

Cơ quan đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC: Sở Y tế Hà Giang

Số hiệu cán bộ, công chức:

Cơ quan đơn vị sử dụng CBCC: Bệnh viện Đa khoa tỉnh

SO SÁNH LÝ LỊCH VIÊN CHỨC

**Ảnh
(4x6)**

- 1) Họ và tên khai sinh:
- 2) Các tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày, Giới tính:
- 4) Nơi sinh:
- 5) Quê quán:
- 6) Dân tộc:
- 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- 9) Nơi ở hiện nay:
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
- 11) Ngày tuyển dụng:, Cơ quan tuyển dụng:
- 12) - Chức vụ (chức danh) hiện tại:
- 13) Công việc chính được giao: Trưởng khoa, kiêm trưởng phòng
- 14) Ngạch công chức (viên chức):.....; Bậc lương:.....; Hộ số:; Ngày hưởng:; Phụ cấp:
- 15.1-Trình độ giáo dục phổ thông:
- 15.2-Trình độ chuyên môn cao nhất:
- 15.3-Lý luận chính trị:
- 15.4-Quản lý nhà nước:
- 15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp:
- 15.6 - Ngoại ngữ:
- 15.7 - Tin học:
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:....., Ngày chính thức:
- 17) Ngày tham gia các tổ chức chính trị xã hội:
- 18) Ngày nhập ngũ:, Ngày xuất ngũ:, Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:
- 20) Sở trường công tác:
- 21) Khen thưởng:
- 22) Kỷ luật:
- 23) Tình trạng sức khỏe: Tốt; Chiều cao:.....; Cân nặng:.....; Nhóm máu:.....
- 24) Là thương binh hạng:.../..., Là con gia đình chính sách:.....
- 25) Sổ chứng minh nhân dân:, Ngày cấp:

26) Số sổ BHXH:

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo bồi dưỡng	Từ tháng, năm – Đến tháng năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì

28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,...

29) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC

Tháng/năm:					
Mã CDNN/bậc:					
Hệ số lương:					

30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

.....
.....
.....
.....
.....

Người khai
Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật

Hà Giang, ngày tháng năm 2016
Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý
hoặc sử dụng viên chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CỦA VIÊN CHỨC
Trong thời gian 3 năm liên tục từ năm 2013 đến tháng 10/2016

Họ và tên viên chức:

Đơn vị công tác:

1. Phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....

2. Năng lực chuyên môn:

.....
.....
.....

3. Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....
.....

4. Quan hệ với đồng nghiệp:

.....
.....
.....

Kết luận: Trong thời gian 3 năm công tác và đến tại thời điểm tháng 10/2016, ông (bà)hoàn thành nhiệm vụ đạt loại, không vi phạm kỷ luật, đủ điều kiện tham dự thitheo quy định.

- Năm 2013: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Năm 2014:
- Năm 2015:

Hà Giang, ngày tháng năm 2016
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
TRONG THỜI GIAN 3 NĂM (TỪ 2009 ĐẾN THÁNG 6/2014)**

Căn cứ kết quả họp ngày tại về việc nhận xét, đánh giá công chức đối với ông (bà), Giám đốc Sở ... (Chủ tịch UBND huyện, thành, thị hoặc Thủ trưởng cơ quan đơn vị...) nhận xét đánh giá quá trình công tác trong 5 năm liên tiếp (từ 2009 đến Tháng 6/2014) đối với ông (bà)..... như sau:

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:
- Nhiệm vụ được phân công:

1. Về phẩm chất chính trị, chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; Phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

2. Kết quả công tác thực hiện nhiệm vụ được giao trong:

- Các chức trách, nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện:
- Kết quả đã xếp loại hoàn thành nhiệm vụ từng năm: (Từ 2009 đến 2013)
- Nhận xét về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm của công chức đề nghị sát hạch.

- Đánh giá về kinh nghiệm thực tiễn trong thực hiện nhiệm vụ:

- Nhận xét về các văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch công chức đăng ký dự thi:

Kết luận: Trong thời gian 5 năm công tác và đến tại thời điểm tháng 6/2014, ông (bà)hoàn thành nhiệm vụ đạt loại , không vi phạm kỷ luật, đủ điều kiện tham dự kỳ thi sát hạch công chức năm 2014 theo quy định.

..... Ngày tháng năm 20...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Số: 01 /KH-HDT

Hà Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2016

KẾ HOẠCH

Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp Y tế tỉnh Hà Giang năm 2016

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt Đề án thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức sự nghiệp Y tế tỉnh Hà Giang năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 16/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang Về việc thành lập Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với viên chức sự nghiệp y tế tỉnh Hà Giang năm 2016;

Hội đồng thi xây dựng Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp Y tế tỉnh Hà Giang năm 2016 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Lựa chọn viên chức có đủ tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn theo quy định để bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp y tế khi đạt kết quả thi gồm: bác sĩ hạng III, bác sĩ y học sự phòng hạng III, y tế công cộng hạng III, dược sĩ hạng III, điều dưỡng hạng III, hộ sinh hạng III và kỹ thuật y hạng III.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm được các yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương quản lý viên chức theo chuyên ngành quy định về tiêu chuẩn, nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp viên chức;

b) Đảm bảo đúng quy chế, hướng dẫn thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN DỰ THI

1. Đối tượng

Viên chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Đối tượng đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế đã được cấp bằng tốt nghiệp đại học, được bố trí làm việc phù hợp với trình độ đào tạo và đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp tham dự thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2016 gồm:

1.1 Chức danh nghề nghiệp y sĩ (hạng IV) dự thi lên chức danh bác sĩ, bác sĩ y học sự phòng (hạng III).



1.2 Chức danh nghề nghiệp y sĩ (hạng IV) dự thi lên chức danh y tế công cộng (hạng III).

1.3 Chức danh nghề nghiệp dược sĩ trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh dược sĩ (hạng III).

1.4 Chức danh nghề nghiệp điều dưỡng trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh điều dưỡng (hạng III).

1.5 Chức danh nghề nghiệp hộ sinh trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh hộ sinh (hạng III).

1.6 Chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y trung cấp (hạng IV) dự thi lên chức danh kỹ thuật y (hạng III).

2. Tiêu chuẩn, điều kiện

Viên chức được đăng ký dự thi khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

2.1. Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;

2.2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp có cùng 4 chữ số đầu trong mã số chức danh nghề nghiệp với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng (*trừ thăng hạng từ chức danh y sĩ lên chức danh bác sĩ hoặc bác sĩ y học dự phòng*);

2.3. Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng;

2.4. Được cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian ba năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

2.5. Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

2.6. Có đủ tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi.

Tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

III. SỐ LƯỢNG, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Tổng số 396 chỉ tiêu, trong đó:

1.1. Chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng: 160

a) Chức danh Bác sĩ (hạng III, mã số V.08.01.03): 85.

b) Chức danh Bác sĩ y học dự phòng (hạng III, mã số V.08.02.06): 75.

1.2. Chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng (hạng III, mã số V.08.04.10): 01.

1.3. Chức danh nghề nghiệp dược sĩ (hạng III, mã số V.08.08.22): 20.

1.4. Chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y: 215.

- a) Chức danh Điều dưỡng (hạng III, mã số V.08.05.12): 175.
- b) Chức danh Hộ sinh (hạng III, mã số V.08.06.15): 30.
- c) Chức danh kỹ thuật y (hạng III, mã số V.08.07.18): 10.

2. Hồ sơ và lệ phí:

2.1. Hồ sơ dự thi: Mỗi viên chức khi đăng ký dự thi phải nộp 01 hồ sơ, thành phần hồ sơ bao gồm:

- a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;
- b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức;
- c) Bản tự đánh giá, phân loại của viên chức trong thời gian 3 năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ;
- d) Bản photô văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi:
 - Văn bằng theo yêu cầu trình độ của hạng mới.
 - Quyết định nâng bậc lương hiện hưởng.
 - Chứng chỉ ngoại ngữ.
 - Chứng chỉ tin học.
 - Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.
- e) Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức). 3
- f) Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp mà viên chức dự thi thăng hạng.
- g) Các văn liên quan điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học (nếu có).

2.2. Lệ phí thi: 360.000 đồng/hồ sơ.

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 163/2010-TT-LT-BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định.

2.3. Thời gian và địa điểm thu hồ sơ

Thời gian: Từ ngày 29/9/2016 đến hết ngày 10/10/2016.

Địa điểm: Các đơn vị tổng hợp, lập danh sách và nộp hồ sơ về bộ phận một cửa Văn phòng Sở Y tế Hà Giang (số 338, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang).

Trước ngày 15/10/2016 tổng hợp và lập danh sách thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi báo cáo Hội đồng thi, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

CHỦ HỘI
HÀ GIANG

HÀ GIANG

3. Tài liệu hướng dẫn ôn tập.

Tài liệu hướng dẫn nội dung ôn tập được đăng trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế, địa chỉ <http://www.ytehagiang.org.vn> kể từ ngày 15/10/2016 đến hết ngày 28/10/2016.

4. Thời gian hướng dẫn ôn tập và hướng dẫn thí sinh thi trắc nghiệm môn Tin học trên máy tính: Sáng ngày 17/10/2016 tại Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Hà Giang.

5. Thời gian và địa điểm phỏng vấn quy chế thi

Chiều ngày 25/10/2016: Phỏng vấn quy chế thi tại Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Hà Giang.

6. Thời gian thi và địa điểm thi

a) Thời gian thi từ ngày 26/10/2016 đến ngày 28/10/2016 (có lịch thi riêng).

b) Địa điểm tại Trường Cao đẳng sư phạm tỉnh Hà Giang.

7. Thông báo kết quả thi, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức được thăng hạng xong trước ngày 20/11/2016.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG THI

1. Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải thực hiện 04 môn thi:

1.1. Môn thi kiến thức chung

a) Hình thức thi: Tự luận.

b) Thời gian thi: 150 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức về định hướng chiến lược phát triển của ngành và hiểu biết về pháp luật chuyên ngành phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III (với 60% nội dung thi) và hiểu biết pháp luật viên chức (với 40% nội dung thi).

1.2. Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

a) Hình thức thi: Trắc nghiệm.

b) Thời gian thi: 30 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn công việc chuyên môn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực của chức danh nghề nghiệp hạng III.

1.3. Môn thi ngoại ngữ (thi một trong 5 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc)

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Thời gian thi: 60 phút.

c) Nội dung thi: Kiểm tra các kỹ năng đọc hiểu, sắp xếp câu ở trình độ bậc 2 theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III.

1.4. Môn thi tin học

a) Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy tính.

b) Thời gian thi: 30 phút.

c) Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet.

2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ và tin học trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp

2.1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với viên chức có một trong các điều kiện sau đây:

a) Viên chức tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

b) Viên chức có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số;

c) Viên chức là người dân tộc;

d) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

đ) Viên chức có bằng tốt nghiệp theo trình độ đào tạo hoặc ở trình độ cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp thi thăng hạng mà học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

2.2. Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

3. Xác định người trúng tuyển, bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi thăng hạng

3.1. Xác định người trúng tuyển (thực hiện theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 14 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ):

a) Viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi (trừ những môn được miễn thi theo quy định) điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên, các bài thi được chấm theo thang điểm 100.

b) Viên chức không trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp không được bảo lưu kết quả cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

3.2. Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi thăng hạng

Thực hiện theo Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban hành Kế hoạch thi và công bố công khai trên Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Y tế, Sở Nội vụ (xong trước ngày 29/9/2016).

2. Thành lập các Ban, Tổ giúp việc thuộc Hội đồng thi xong trước ngày 29/9/2016 (có quyết định riêng).

3. Sở Nội vụ

- Báo cáo UBND tỉnh phê duyệt danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi.

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp sau khi được UBND tỉnh công nhận kết quả thi.

- Báo cáo kết quả tổ chức kỳ thi gửi UBND tỉnh. Xây dựng (dự thảo) báo cáo của UBND tỉnh về kết quả kỳ thi thăng hạng để gửi Bộ Nội vụ, Bộ Y tế theo quy định.

4. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo kế hoạch.

- Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức kỳ thi.

Trên đây là kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với Viên chức sự nghiệp Y tế năm 2016; Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Y tế (Văn phòng) để tổng hợp báo cáo Hội đồng thi xem xét, giải quyết./:/


Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Thành viên Hội đồng thi;
- Trang thông tin Sở Nội vụ;
- Trang thông tin Sở Y tế;
- Lưu: VT, SNV, SYT.

TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Bùi Văn Tuân